

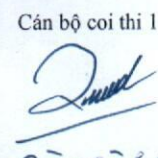
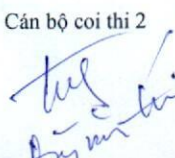
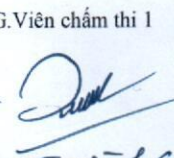
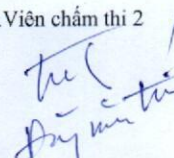
DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

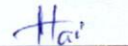
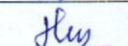
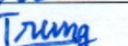
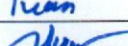
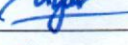
Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22831402] - Lập trình và vận hành
Robot công nghiệp (CCQ2206B)
CBGD: Đào Thành Sung (280015)

Số SV có mặt: 12
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:


Đào Thành Sung

G.Viên chấm thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2122060044	Châu Hoài	Anh	25/05/2004	CCQ2206B			3,5	4,0	3,8
2	2122060059	Hà Đức	Cang	06/02/2004	CCQ2206B			6,8	8,0	7,5
3	2123060001	Vòng Tuấn	Dũng	09/11/1999	CCQ2306A					
4	2122060048	Nguyễn Minh	Hải	05/05/2004	CCQ2206B			7,4	8,5	8,1
5	2122060057	Nguyễn Nhất	Huy	06/03/2004	CCQ2206B			2,0	4,0	3,2
6	2122060067	Phạm Bá	Khâm	04/08/2004	CCQ2206B			6,2	7,5	7,0
7	2122060080	Nguyễn Đăng	Khoa	19/08/2004	CCQ2206B			7,7	8,5	8,2
8	2122060027	Lê Minh	Tánh	24/07/2004	CCQ2206A			7,7	8,0	7,9
9	2122140019	Nguyễn Công	Tây	21/05/2003	CCQ2206A					
10	2122060008	Nguyễn Tấn	Thuận	09/10/2004	CCQ2206A					
11	2122060082	Trần Thị Ngọc	Trâm	28/02/2004	CCQ2206A			7,9	8,8	8,4
12	2122060034	Trần Minh	Trung	05/06/2002	CCQ2206A			6,9	8,5	7,9
13	2122060011	Nguyễn Thanh	Tuấn	02/08/2004	CCQ2206A			8,2	8,8	8,6
14	2122060012	Võ Thị Thu	Uyên	29/09/2004	CCQ2206A			9,0	9,3	9,2
15	2122060075	Nguyễn Trần Hoàn	Vũ	17/11/2003	CCQ2206A			8,7	9,0	8,9